



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(TEST REPORT)

Số (No): 4208.../VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT REMAK
2. Địa chỉ (Address): Cụm công nghiệp Lại Yên, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam
3. Loại mẫu (Kind of sample): Tấm MGO
4. Thiết bị thử nghiệm (Test Equipment): Tủ sấy, Cân kỹ thuật, Thước kẹp, Thiết bị thử cháy
5. Số phiếu (No): 4947/KHTN
6. Ngày nhận mẫu (Date of received): 23/11/2022

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

(TEST RESULT)

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Properties)	Đơn vị (Units)	YCKT QCVN 06:2021/BXD	Kết quả (Results)	Phương pháp thử (Test method)
I	Tính không cháy của vật liệu (Non-combustibility performance)				ISO 1182:2010
1	Mức gia tăng nhiệt độ của lò đốt (Temperature rise)	°C	≤ 50	10	
2	Thời gian cháy thành ngọn lửa liên tục (Duration of sustained flaming)	s	≤ 10	0	
3	Tổn hao khối lượng (Mass loss)	%	≤ 50,0	40,1	

Ghi chú: Nhiệt độ ban đầu của lò: 750°C

Kết luận (Conclusion): Kết quả các chỉ tiêu thử nghiệm thỏa mãn phân loại vật liệu thuộc nhóm vật liệu không cháy theo Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2021/BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

Cán bộ thử nghiệm (Test by): Thắng, Dũng

Viện Vật liệu xây dựng



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huỳnh

PTN LAS-XD 1133 - TT. VLHC & HPXD
LAS-XD 1133 - COMCC



Trịnh Thị Hằng

Ghi chú (Note):

- Các chỉ tiêu và phương pháp thử được thử theo yêu cầu của khách hàng. (Characteristics and methods were tested according to client's request).
- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu, tên cơ quan gửi mẫu và công trình sử dụng được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng. (Sample were sent to VIBM. Name of sample, client and works are reported client's request).
- Không được sao chép từng phần (được sao chép toàn bộ) phiếu kết quả này khi chưa được sự đồng ý của Viện Vật liệu xây dựng. (This test report not be reproduced, except in full).